

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỔNG CÔNG TY TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
Đơn vị thực hiện: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN**

THUYẾT MINH
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

TÊN ĐỀ TÀI:
**NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐỊA TIN HỌC TRONG VIỆC
LẬP QUY HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CẤP TỈNH Ở VIỆT NAM**

Mã số: TNMT.2016.04.17

*(Kèm theo Quyết định số 1490/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Quốc Lập


Ths. Nguyễn Văn Hùng

HÀ NỘI, NĂM 2016

THUYẾT MINH
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ
 (Áp dụng đối với đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỀ TÀI

1	Tên đề tài <i>"Nghiên cứu ứng dụng công nghệ địa tin học trong việc lập Quy hoạch bảo vệ môi trường cấp tỉnh ở Việt Nam"</i>	1a	Mã số đề tài: TNMT.2016.04.17								
2	Thời gian thực hiện: 2016 - 2018										
3	Tổng kinh phí thực hiện: 1.942,038 triệu đồng, trong đó: <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 5px;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%;">Nguồn</th> <th style="width: 50%;">Kinh phí (triệu đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học</td> <td style="text-align: center;">1.942,038</td> </tr> <tr> <td>- Từ nguồn tự có của tổ chức</td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Từ nguồn khác</td> <td></td> </tr> </tbody> </table>			Nguồn	Kinh phí (triệu đồng)	- Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học	1.942,038	- Từ nguồn tự có của tổ chức		- Từ nguồn khác	
Nguồn	Kinh phí (triệu đồng)										
- Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học	1.942,038										
- Từ nguồn tự có của tổ chức											
- Từ nguồn khác											
4	Phương thức khoán chi: ☐ Khoán đến sản phẩm cuối cùng ☒ Khoán từng phần, trong đó: - Kinh phí khoán: 1.511,798 triệu đồng - Kinh phí không khoán: 430,240 triệu đồng										
5	☐ Thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ (Ghi rõ tên chương trình, nếu có), Mã số: ☒ Độc lập ☐ Khác										
6	Lĩnh vực khoa học ☐ Tự nhiên; ☒ Kỹ thuật và công nghệ; ☐ Khoa học xã hội và nhân văn ☐ Khác.										
7	Chủ nhiệm đề tài Họ và tên: Nguyễn Văn Hùng Ngày, tháng, năm sinh: 12/06/1979 Giới tính: Nam ☒ / Nữ: ☐ Học vị: Thạc sĩ Kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ Chức danh khoa học: Chức vụ: Trưởng phòng kỹ thuật – Công nghệ Điện thoại: Tổ chức: 04 37763485 Nhà riêng: 0437751427 Mobile: 0973244567 Fax: 04 37764278 E-mail: hungna1979@gmail.com Tên tổ chức đang công tác: Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản - Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam. Địa chỉ tổ chức: Số 80 Phố Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Địa chỉ nhà riêng: Số 9 ngách 106/6, ngõ 106 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.										

11	Các cán bộ thực hiện đề tài			
(Ghi những người có đóng góp khoa học và chủ trì thực hiện những nội dung chính thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện đề tài, không quá 10 người kể cả chủ nhiệm đề tài. Những thành viên tham gia khác lập danh sách theo mẫu này và gửi kèm theo hồ sơ khi đăng ký)				
TT	Họ và tên, học hàm học vị	Tổ chức công tác/Chức danh nghiên cứu	Nội dung, công việc chính tham gia	Thời gian làm việc cho đề tài (Số tháng quy đổi ²)
1	Ths. Nguyễn Văn Hùng	Công ty CP Do đặc và Khoáng sản Chủ nhiệm	Chủ nhiệm đề tài Thực hiện một số chuyên đề và công việc	13
2	CN. Phạm Anh Tuấn	Công ty CP Do đặc và Khoáng sản Thư ký	Thực hiện một số chuyên đề và công việc	13
3	ThS. Đặng Quốc Hậu	Công ty CP Do đặc và Khoáng sản Thư ký	Thực hiện một số chuyên đề và công việc	13
4	ThS. Đinh Hải Nam	Trường Đại học Mô-Địa chất Thành viên chính	Thực hiện một số chuyên đề và công việc	12
5	ThS. Nguyễn Đăng Quyết	Công ty CP Do đặc và Khoáng sản Thành viên chính	Thực hiện một số chuyên đề và công việc	10
6	KS. Ninh Trọng Long	Công ty CP Do đặc và Khoáng sản Thành viên chính	Thực hiện một số chuyên đề và công việc	08
7	ThS. Phạm Thị Lân	Trường Đại học Mô-Địa chất Thành viên chính	Thực hiện một số chuyên đề và công việc	10
8	ThS. Phạm Văn Triệu	Công ty CP Do đặc và Khoáng sản Thành viên chính	Thực hiện một số chuyên đề và công việc	09
9	ThS. Đào Tiến Hoạch	Công ty CP Do đặc và Khoáng sản Thành viên chính	Thực hiện một số chuyên đề và công việc	10
10	KS. Nguyễn Thị Kim Nga	Công ty CP Do đặc và Khoáng sản Thành viên chính	Thực hiện một số chuyên đề và công việc	11

² Một (01) tháng quy đổi là tháng làm việc gồm 22 ngày, mỗi ngày làm việc gồm 8 tiếng

- Phương pháp phân tích GIS đa tiêu chí , đa mục tiêu trong Quy hoạch bảo vệ môi trường nhằm lựa chọn các phương án phù hợp trong Quy hoạch bảo vệ môi trường

- Ứng dụng phương pháp định hướng đối tượng (object-oriented) trong xử lý ảnh viễn thám để nghiên cứu hiện trạng và sự biến động các thành phần tài nguyên và môi trường.

- Các phương pháp trên đây đều là các phương pháp mới trong lĩnh vực địa tin học.

Tính mới, tính độc đáo, tính sáng tạo: (Phân tích, so sánh với các phương pháp giải quyết tương tự khác và các nghiên cứu trước đây để làm rõ được tính mới, tính độc đáo, tính sáng tạo của đề tài)

- Lần đầu tiên , có một nghiên cứu tổng hợp về ứng dụng công nghệ địa tin học trong Quy hoạch bảo vệ môi trường ở Việt Nam

- Khẳng định tính hiệu quả của phương pháp tích hợp công nghệ địa tin học so với các phương pháp khác trong các nội dung trong Quy hoạch bảo vệ môi trường

- Đóng góp kết quả nghiên cứu cho phương pháp luận nghiên cứu trong Quy hoạch bảo vệ môi trường.

18 Phương án phối hợp với các tổ chức nghiên cứu và cơ sở sản xuất trong nước

(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên các tổ chức phối hợp chính tham gia thực hiện đề tài và nội dung công việc tham gia trong đề tài, kể cả các cơ sở sản xuất hoặc những người sử dụng kết quả nghiên cứu; khả năng đóng góp về nhân lực, tài chính, cơ sở hạ tầng-nếu có).

19 Phương án hợp tác quốc tế (nếu có)

(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên đối tác nước ngoài; nội dung đã hợp tác- đối với đối tác đã có hợp tác từ trước; nội dung cần hợp tác trong khuôn khổ đề tài; hình thức thực hiện. Phân tích rõ lý do cần hợp tác và dự kiến kết quả hợp tác, tác động của hợp tác đối với kết quả của đề tài)

20 Tiến độ thực hiện (Tổng hợp)

	Các nội dung, công việc chủ yếu cần được thực hiện; các mốc đánh giá chủ yếu	Kết quả phải đạt	Thời gian (bắt đầu, kết thúc)	Cá nhân, tổ chức thực hiện*	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Xây dựng và bảo vệ thuyết minh đề tài	Thuyết minh đề tài	Từ 01/2016 - 03/2016	Nguyễn Văn Hùng; Nhóm tác giả	11.558
2	Tổng quan và các yêu cầu về nội dung của Quy hoạch bảo vệ môi trường		Từ 03/2016 - 10/2016		75.582

6	Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài		Từ 09/2018 – 12/2018		23.656
6.1	Báo cáo tổng hợp về cơ sở khoa học, phương pháp luận và kết quả thực nghiệm ứng dụng công nghệ địa tin học trong các nội dung quy hoạch bảo vệ môi trường	Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài		Nguyễn Văn Hùng; Nhóm tác giả	23.656